

Số: 07/2018/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 86/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985

Địa chỉ số nhà 60, tổ S, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Công ty TNHH N

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1975

Địa chỉ số nhà 79, đường L, phường H, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Hiện trú tại xóm D, thôn Y, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đình N đại diện cho công ty TNHH N nhất trí có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Thanh T số tiền nợ gốc 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng)

theo hợp đồng vay tiền và giấy biên nhận đề ngày 11/07/2013 .

Đối với số tiền lãi: Anh T không yêu cầu anh N phải trả số tiền lãi, do vậy Tòa án không giải quyết.

Nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh N không tự nguyện thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Hai bên thỏa thuận anh N nhận nộp 5.000.000đ (năm triệu đồng chẵn) án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả anh T số tiền dự phí đã nộp 5.000.000đ (năm triệu đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp (Biên lai thu số 0005361 ngày 17/07/2017) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Huệ

